

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 38/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21-5-2021

Về việc “Tranh chấp xin ly hôn,
nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Phạm Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2021 về việc “Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2021/QĐ-PT ngày 30 tháng 3 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 06/TB-TA ngày 26 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Cao Thị Út G, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng T (Suôi), sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và biên bản hòa giải ngày 09/3/2021 cũng như tại phiên tòa bà Cao Thị Út G trình bày:*

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Hoàng T tự nguyện tìm hiểu và được tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Trong quá trình chung sống vợ chồng mâu thuẫn trong việc quản lý tài chính gia đình. Nay, bà cảm thấy tình cảm vợ chồng không mang lại hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng T.

Về nuôi con chung: Bà và ông T có 03 người con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 08/3/2005; Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 10/3/2008 và Nguyễn Anh K, sinh ngày 28/01/2016. Sau khi ly hôn bà yêu cầu nuôi Nguyễn Anh K. Đối với Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng Đ có nguyện vọng theo ai người đó nuôi và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản hòa giải ngày 09 tháng 3 năm 2021, ông Nguyễn Hoàng T trình bày:*

Về hôn nhân: Ông và bà Cao Thị Út G tự nguyện tìm hiểu và được tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống có cự cãi về vấn đề tài chính gia đình nhưng chỉ mong muốn bà G quản lý chi tiêu tiết kiệm để lo cho gia đình chứ cũng không phải khắt khe gì với bà G. Ông cảm thấy mâu thuẫn vợ chồng không đến mức trầm trọng, ông còn thương yêu vợ con nên không đồng ý ly hôn với bà G.

Về nuôi con chung: Ông và bà G có 03 người con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 08/3/2005; Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 10/3/2008; Nguyễn Anh K, sinh ngày 28/01/2016. Đối với Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng Đ có nguyện vọng theo ai người đó nuôi và đồng ý giao Nguyễn Anh K cho bà G nuôi dưỡng và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bà Cao Thị Út G khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyễn Hoàng T, địa chỉ cư trú: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ông Nguyễn Hoàng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt ông T.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Bà Cao Thị Út G và ông Nguyễn Hoàng T tự nguyện chung sống với nhau, không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa bà G và ông T là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận bà Cao Thị Út G và ông Nguyễn Hoàng T là vợ chồng.

[2.2]. Về nuôi con chung: Bà Cao Thị Út G với ông Nguyễn Hoàng T có 03 người con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 08/3/2005; Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 10/3/2008; Nguyễn Anh K, sinh ngày 28/01/2016. Bà G yêu cầu nuôi con chung tên Nguyễn Anh K, ông T đồng ý giao con chung cho bà G trực nuôi nên tiếp tục giao con chung tên Nguyễn Anh K cho bà G nuôi là phù hợp. Đối với Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng Đ có nguyện vọng theo ai thì người đó nuôi. Tại đơn nguyện vọng ngày 27/3/2021, con chung tên Nguyễn Hoàng Đ có nguyện vọng ở với ông T. Còn đối với Nguyễn Hoàng H hiện ông T đã dẫn đi khỏi địa phương và không cung cấp địa chỉ mới nên Tòa án không ghi được ý kiến của Nguyễn Hoàng H để xem xét nguyện vọng được ở với ông T hay bà G. Đồng thời, từ khi bà G và ông T không chung sống với nhau thì con chung tên Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng Đ sống cùng ông T đã ổn định về mặt tâm, sinh lý và phát triển bình thường nên tiếp tục giao 02 người con chung tên Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Hoàng Đ cho ông T trực tiếp nuôi là phù hợp.

Ông Nguyễn Hoàng T và bà Cao Thị Út G không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở ông T, bà G thực hiện quyền này nhưng ông T, bà G không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của nhau.

[2.3]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Cao Thị Út G phải chịu 300.000 đồng.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 9, Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Không công nhận bà Cao Thị Út G và ông Nguyễn Hoàng T là vợ chồng.

Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Nguyễn Anh K, sinh ngày 28/01/2016 cho bà Cao Thị Út G trực tiếp nuôi.

Giao con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 08/3/2005 và Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 10/3/2008 cho ông Nguyễn Hoàng T trực tiếp nuôi

Ông Nguyễn Hoàng T và bà Cao Thị Út G không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở ông T, bà G thực hiện quyền này nhưng ông T, bà G không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của nhau.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Cao Thị Út G phải chịu 300.000 đồng. Ngày 17 tháng 02 năm 2021, bà G đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006501 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Bản án sơ thẩm bà Cao Thị Út G có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Hoàng T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nghi